TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2024/QĐST- KDTM	*Tân Phú, ngày 24 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 103/2023/TLST- KDTM ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết tòan bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH A

Địa chỉ liên lạc: khu phố A, phường B, Thị xã C, tỉnh Bình Dương,

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Diễm H- Giám đốc,

Người đại điện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Mỹ N, sinh năm 1997;

Bị đơn: Công ty TNHH B,

Địa chỉ: Khu công nghiệp A, đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân T- Tổng Giám đốc,

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Lê Hoài T, sinh năm 1966.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về công nợ: Nguyên đơn Công ty TNHH A và bị đơn Công ty TNHH B cùng thống nhất tính đến ngày 16/01/2024 Công ty TNHH Bcòn nợ Công ty TNHH A số tiền theo Hợp đồng kinh tế số 066/2022/NVL-VT về việc mua bán mặt hàng Pig Split leather là 1.587.720.897 (một tỷ năm trăm tám mươi bảy triệu bảy trăm hai mươi

ngàn tám trăm chín mươi bảy) đồng (trong đó: Nợ gốc: 1.338.406.627 đồng, Nợ lãi: 249.314270 đồng).

b) Về trách nhiệm và phương thức thanh toán:

Bị đơn Công ty TNHH B có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Công ty TNHH A số tiền nợ 1.587.720.897 (một tỷ năm trăm tám mươi bảy triệu bảy trăm hai mươi ngàn tám trăm chín mươi bảy) đồng một lần ngay sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Việc giao nhận tiền do các bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

c) Về án phí: Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 29.815.813 đồng. Công ty B chịu nộp 14.907.907 đồng. Công ty TNHH A chịu nộp 14.907.906 đồng nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 47.940.951 đồng do Công ty TNHH A đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006893 ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn trả cho Công ty TNHH A số tiền tạm ứng án phí 33.033.045 đồng theo Biên lai thu nêu trên.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Nữ